

Số: /2025/QĐ-UBND

Bạc Liêu, ngày tháng năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Quy định thời hạn gửi báo cáo quyết toán ngân sách năm của các đơn vị dự toán và thời gian thẩm định quyết toán ngân sách của cơ quan tài chính cho các đơn vị dự toán cấp I các cấp trên địa bàn tỉnh Bạc Liêu

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẠC LIÊU

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 342/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 137/2017/TT-BTC ngày 25 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định xét duyệt, thẩm định, thông báo và tổng hợp quyết toán năm;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 60/TTr-STC ngày 24 tháng 3 năm 2025 và ý kiến thống nhất của các Thành viên Ủy ban nhân dân tỉnh tại Phiên họp ngày 11/4/2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này quy định thời hạn các đơn vị dự toán cấp I thuộc ngân sách địa phương gửi báo cáo quyết toán ngân sách nhà nước đến cơ quan tài chính cùng cấp; thời gian xét duyệt, thẩm định quyết toán ngân sách nhà nước của cơ quan tài chính các cấp cho đơn vị dự toán cấp I các cấp trên địa bàn tỉnh Bạc Liêu.

2. Đối tượng áp dụng

a) Sở Tài chính; Phòng Tài chính - Kế hoạch các huyện, thị xã, thành phố.

b) Các cơ quan Nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp và các tổ chức khác có sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước.

c) Các tổ chức, cá nhân khác có liên quan đến ngân sách nhà nước.

Điều 2. Thời hạn gửi báo cáo quyết toán ngân sách của các đơn vị dự toán

1. Đối với ngân sách cấp tỉnh

a) Đơn vị dự toán cấp I đồng thời là đơn vị sử dụng ngân sách (*không có đơn vị dự toán trực thuộc*) gửi báo cáo quyết toán ngân sách nhà nước năm cho Sở Tài chính trước ngày 31 tháng 3 năm sau.

b) Đơn vị dự toán cấp I có đơn vị dự toán trực thuộc gửi báo cáo quyết toán ngân sách nhà nước năm về Sở Tài chính trước ngày 31 tháng 5 năm sau.

2. Đối với ngân sách cấp huyện

a) Đơn vị dự toán cấp I gửi báo cáo quyết toán ngân sách nhà nước năm về Phòng Tài chính - Kế hoạch trước ngày 15 tháng 3 năm sau.

b) Đơn vị dự toán cấp I có đơn vị dự toán trực thuộc gửi báo cáo quyết toán ngân sách nhà nước năm về Phòng Tài chính - Kế hoạch trước ngày 31 tháng 3 năm sau.

3. Đối với các đơn vị dự toán trực thuộc đơn vị dự toán cấp I

Đơn vị dự toán cấp I (*thuộc ngân sách cấp tỉnh, cấp huyện*) có đơn vị dự toán trực thuộc quy định thời gian gửi báo cáo quyết toán ngân sách nhà nước năm nhưng phải đảm bảo thời gian gửi báo cáo quyết toán ngân sách nhà nước năm cho cơ quan tài chính cùng cấp theo quy định tại điểm b khoản 1, điểm b khoản 2 Điều này.

Điều 3. Thời gian xét duyệt, thẩm định báo cáo quyết toán ngân sách năm của cơ quan tài chính cho các đơn vị dự toán cấp I các cấp

1. Sở Tài chính có trách nhiệm xét duyệt, thẩm định báo cáo quyết toán ngân sách nhà nước năm đối với đơn vị dự toán cấp I cùng cấp và thời gian hoàn thành cụ thể như sau:

a) Hoàn thành trước ngày 01 tháng 6 năm sau đối với đơn vị dự toán cấp I đồng thời là đơn vị sử dụng ngân sách (*không có đơn vị dự toán trực thuộc*).

b) Hoàn thành trước ngày 01 tháng 8 năm sau đối với đơn vị dự toán cấp I có đơn vị dự toán trực thuộc.

2. Phòng Tài chính - Kế hoạch cấp huyện thẩm định báo cáo quyết toán ngân sách nhà nước của đơn vị dự toán cấp I cùng cấp và thời gian hoàn thành trước ngày 01 tháng 6 năm sau.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Giao Giám đốc Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với Thủ trưởng các Sở, Ban, Ngành cấp tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố tổ chức triển khai thực hiện nội dung Quyết định này.

2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tài chính, Thủ trưởng các Sở, Ngành cấp tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

3. Quá trình triển khai thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, địa phương có ý kiến về Sở Tài chính hướng dẫn thực hiện theo thẩm quyền hoặc báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xử lý theo quy định (*trường hợp vượt thẩm quyền*).

Điều 5. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày tháng năm 2025.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Bộ Tài chính (báo cáo);
- Vụ Pháp chế, Bộ Tài chính;
- Cục kiểm tra văn bản QPPL (Bộ Tư pháp);
- TT: Tỉnh ủy, HĐND, UBNDTQVN tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp (tự kiểm tra);
- Cổng Thông tin điện tử của tỉnh;
- Trung tâm Công báo - Tin học;
- Trưởng Phòng Tổng hợp;
- Lưu: VT, DT (QĐUB05).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Phạm Văn Thiệu